



tesa® ACXplus 7811

Thông tin Sản phẩm



Băng keo xấp hai mặt acrylic dày 1,100 µm

Mô tả sản phẩm

tesa® ACX^{plus} 7811 là băng keo xấp acrylic màu đen đậm cho các ứng dụng thi công ngoại thất.

Khả năng chịu sốc tốt ở nhiệt độ thấp của nó dựa trên lõi xấp acrylic đã được cải tiến, đảm bảo độ bền đáng tin cậy ngay cả ở nhiệt độ cực thấp. Là chất dẻo đàn hồi, tesa® ACX^{plus} 7811 tối ưu hấp thụ và giải phóng các lực tác động hai chiều và lực kéo tĩnh. Khả năng đặc biệt này cho phép tesa® ACX^{plus} 7811 bù đắp cho sự căng thẳng thể chất cực kỳ do sự giãn nở nhiệt độ của các bộ phận liên kết trong nhiệt độ thay đổi nhanh.

Tính năng:

- Lõi xấp acrylic có tính thấm thấu đàn hồi để bù cho sự giãn nở nhiệt khác nhau của các bộ phận được liên kết
- Hiệu suất chống sốc ở nhiệt độ thấp tuyệt vời
- Màu đen đậm cho sự xuất hiện mạnh mẽ và tính linh hoạt thiết kế cao
- Lõi xấp acrylic có cấu trúc ô đóng kín có tính bịt kín đáng tin cậy để tránh thấm nước
- Kháng độ ẩm cao và chống UV

Đặc trưng

- Lõi xấp acrylic đàn hồi hỗ trợ cho độ giãn dài tới đứt do nhiệt khác nhau của các bộ phận được dán
- Khả năng chống va đập trong môi trường lạnh tuyệt vời
- Màu đen đậm để tăng cường bề ngoài và thiết kế linh hoạt cao
- Sản phẩm không chứa PFAS / PFOS
- Lõi xấp acrylic với thiết kế ô kín giúp che chắn đáng tin cậy để ngăn chặn thấm nước
- Chịu được độ ẩm và chống UV

Ứng dụng

- Gắn vĩnh viễn các ứng dụng ngoại thất
- Các cạnh khuôn thân xe và các chi tiết viền trang trí
- Biểu tượng
- Spoilers
- Ăng ten
- Cột trụ appliques



tesa® ACXplus 7811

Thông tin Sản phẩm

Thông tin kỹ thuật (giá trị trung bình)

Các giá trị trong phần này chỉ nên được coi là mang tính đại diện hoặc điển hình và không nên sử dụng cho mục đích thiết lập thông số kỹ thuật.

Cấu tạo sản phẩm

• Lớp nền	foamed acrylic	• Độ dày	1100 µm
• Loại keo	acrylic cải tiến	• Màu sắc	đen đậm
• Vật liệu lớp lót (liner)	PE/PP protection film		

Thuộc tính / Giá trị hiệu suất

• Độ giãn dài tối đa	1400 %	• Khả năng chống ẩm	rất tốt
• Khả năng chống lão hóa (UV)	rất tốt		

Độ kết dính trên

• ABS (sau 14 ngày)	24 N/cm	• thép (sau 14 ngày)	32 N/cm
• ABS (sau 3 ngày)	24 N/cm	• thép (sau 3 ngày)	32 N/cm
• thép (ban đầu)	18 N/cm		

Thông tin thêm

PV25= lớp vỏ bằng giấy phủ PE silicon màu trắng

PV29= lớp vỏ bằng film kết dính có thể xếp lại được và dán nhiệt màu xanh dương

Dữ liệu chất kết dính dựa trên lớp vỏ PV25

Disclaimer

sản phẩm của tesa® được cải tiến chất lượng theo yêu cầu và được quản lý chặt chẽ từ giai đoạn sản xuất. Tất cả các thông tin và tư vấn sản phẩm được cung cấp dựa trên kinh nghiệm thực tiễn và kiến thức của chúng tôi. Tuy nhiên, tesa SE không thể đảm bảo hay quy định một cách rõ ràng hoặc ngụ ý, có bao gồm nhưng không giới hạn cho mục đích sử dụng cụ thể. Do đó, người tiêu dùng nên nhận định sản phẩm tesa đang sử dụng có phù hợp cho mục đích sử dụng mà khách hàng đang nhắm tới hay không, có phù hợp với phương pháp mà khách hàng sử dụng hay không. Nếu có bất kỳ sự nghi ngờ nào, đội ngũ kỹ thuật của chúng tôi rất vui lòng để tư vấn cho quý khách



để biết thêm thông tin mới nhất của sản phẩm xin vui lòng cập nhật vào <http://l.tesa.com/?ip=07811>